

Số: 38 /2018/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 20 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định một số chính sách hỗ trợ chuyển đổi
cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang 2 vụ lúa/năm và các loại
cây trồng khác có hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư 19/2016/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chi tiết Điều 4 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ chuyển đổi cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang 2 vụ lúa/năm và các loại cây trồng khác có hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định một số chính sách hỗ trợ chuyển đổi cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang 2 vụ lúa/năm và các loại cây trồng khác có hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định, với các nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định một số chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho các đối tượng thực hiện việc chuyển đổi cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang 2 vụ lúa/năm và các loại cây trồng khác có hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo kế hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đối tượng áp dụng

Hợp tác xã nông nghiệp, hộ gia đình, cá nhân thực hiện chuyển đổi cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang 2 vụ lúa/năm và các loại cây trồng khác có hiệu quả của các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Định.

3. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện 3 năm (2018-2020) bắt đầu từ vụ Thu năm 2018 đến hết năm 2020.

4. Hỗ trợ giá giống lúa thuần để thực hiện chuyển đổi trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm.

a) Điều kiện hỗ trợ:

Diện tích chuyển đổi được hỗ trợ phải theo kế hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Mức hỗ trợ:

- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 50% giá lúa giống cho sản xuất vụ Thu năm thứ 1; hỗ trợ 40% giá lúa giống cho sản xuất vụ Thu năm thứ 2; hỗ trợ 30% giá lúa giống cho sản xuất vụ Thu năm thứ 3.

- Định mức hỗ trợ lúa giống: 120 kg/1 ha.

- Giá lúa giống hỗ trợ: Theo giá thời điểm do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định hàng năm.

c) Cơ chế hỗ trợ:

- Đối với huyện miền núi: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí.

- Các huyện, thành phố còn lại: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 70% kinh phí; ngân sách huyện, thành phố hỗ trợ 30% kinh phí.

5. Hỗ trợ tập huấn, tuyên truyền, chuyển giao kỹ thuật sản xuất lúa đầu vụ

Ngân sách tỉnh cấp kinh phí cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phân bổ cho các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp các địa phương hỗ trợ đào tạo cán bộ kỹ thuật trồng trọt, bảo vệ thực vật ở các địa phương và các Hợp tác xã nông nghiệp; thực hiện hướng dẫn kỹ thuật và tuyên truyền về chủ trương chính sách chuyển đổi cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang 2 vụ lúa/năm và các loại cây trồng khác có hiệu quả theo kế hoạch hàng năm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

6. Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ

Căn cứ chính sách hỗ trợ quy định tại Quyết định này và nhu cầu chuyển đổi hàng năm của các địa phương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định.

b) Chủ trì, phối hợp các địa phương tổ chức thực hiện chính sách, đôn đốc và kiểm tra thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang 2 vụ lúa/năm và các loại cây trồng khác có hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

c) Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có liên quan lồng ghép các chủ trương, chính sách hiện có để hỗ trợ công tác chuyển đổi đạt hiệu quả và thực hiện hỗ trợ tập huấn, tuyên truyền, chuyển giao kỹ thuật sản xuất lúa đầu vụ.

d) Hỗ trợ và phối hợp với các Doanh nghiệp, các địa phương trong việc triển khai thực hiện các dự án cánh đồng lớn về sản xuất và tiêu thụ giống cây trồng.

đ) Hàng năm (trước ngày 15 tháng 10), xây dựng kế hoạch hỗ trợ kinh phí cụ thể từ nguồn ngân sách tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính

Hướng dẫn thủ tục, quy trình cấp phát, thanh quyết toán kinh phí ngân sách hỗ trợ chuyển đổi trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm.

3. Các sở, ngành liên quan theo chức năng nhiệm vụ của ngành mình có trách nhiệm hướng dẫn, lồng ghép các chương trình, dự án và kiểm tra việc thực hiện chính sách.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc chuyển đổi sản xuất các loại cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang 2 vụ lúa/năm và các loại cây trồng khác có hiệu quả trên địa bàn.

b) Phối hợp và hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư và liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.

c) Bố trí ngân sách của huyện, thành phố để thực hiện chính sách theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2018.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Ulu NH*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ NN và PTNT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP, CV;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, K10. *kol*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



anh
Hồ Quốc Dũng

DỰ TRÙ

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang 2 vụ lúa/năm và các loại cây trồng khác có hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định



Đơn vị tính: Triệu đồng

stt	Nội dung	Tổng kinh phí	Phân theo năm										
			Trong đó		Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020		
			NS tỉnh	NS huyện	Tổng	Trong đó		Tổng	Trong đó		Tổng	Trong đó	
						NS tỉnh	NS huyện		NS tỉnh	NS huyện		NS tỉnh	NS huyện
1	Hỗ trợ lúa giống	13.107	9.504	3.603	1.258	914	344	4.533	3.315	1.218	7.316	5.275	2.041
2	Tập huấn	1.000	1.000	0	318	318	0	334	334	0	348	348	0
	Tổng cộng	14.107	10.504	3.603	1.576	1.232	344	4.867	3.649	1.218	7.664	5.623	2.041

* Ghi chú: Giá giống lúa thuần tạm tính 15.000 đồng/kg